

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

—ooOoo—

**NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM
TỪ SỰ SỤP ĐỔ CỦA LIÊN XÔ TRƯỚC ĐÂY
TRIỂN VỌNG CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
VÀ PHONG TRÀO CÔNG SẢN QUỐC TẾ**

(ĐỀ TÀI KHOA HỌC CẤP BỘ)

Tập thể tác giả:

PTS. Nguyễn Khánh Bật
Nguyễn Duy Thao
Phạm Thành Dung
GS. Trần Ngọc Hiên
Lê Thanh Vạn
PGS, PTS. Hoàng Vinh
Phạm Duy Đức
PGS, PTS. Phạm Ngọc Quang
GS. Đậu Thế Biểu
PTS. Nguyễn Xuân Sơn
PGS, PTS. Hoàng Trọng Lưu
Nguyễn Xuân Phách
Nguyễn Hoàng Giáp

HÀ NỘI 1993

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Giới thiệu đề tài	
I. Những đặc điểm của sự ra đời chủ nghĩa xã hội ở Liên xô. (PTS Nguyễn Khánh Bất)	01
II. Những thành tựu của chủ nghĩa xã hội ở Liên xô (Nguyễn Duy Thao)	16
III. Những sai lầm cơ bản trên lĩnh vực kinh tế ở Liên xô trước đây. (Phạm Thành Dũng)	29
IV. Biến dạng chính trị-nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự tan rã của Liên xô (Giáo sư Trần Ngọc Hiến)	43
V. Một số biến dạng trong chính sách đối ngoại của Liên xô trước đây (Lê Thanh Vạn)	56
VI. Về sự biến dạng của nền văn hoá Xô viết (PGS PTS Hoàng Vinh, Phạm Duy Đức)	72
VII. Bài học kinh nghiệm về việc xử lý mối quan hệ giữa cải tổ chính trị và cải tổ kinh tế ở Liên xô trước đây (PGS, PTS Phạm Ngọc Quang)	93

VIII.	Bài học kinh nghiệm về sự lãnh đạo của đảng công sản cầm quyền trong quá trình cải tổ (Giáo sư Đặng Thế Biểu)	107
IX.	Bài học kinh nghiệm từ sự thoả hiệp nhân nhượng mất cảnh giác đối với các lực lượng cơ hội ở Liên xô (PTS Nguyễn Xuân Sơn)	128
X.	Bàn về những xu hướng tư tưởng chính trị ở các nước cộng hoà thuộc Liên xô cũ (PGS, PTS Hoàng Trọng Lưu)	142
XI.	Chủ nghĩa xã hội và phong trào công sản quốc tế sau sự sụp đổ của liên xô (Nguyễn Xuân Phách)	155
XII.	Cục diện thế giới sau sự tan rã của Liên xô (Nguyễn Hoàng Giáp)	166
	Chú thích	186
	Đanh mục tài liệu tham khảo	189

GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI

(Tóm tắt kết quả nghiên cứu chủ yếu đã đạt được)

"Những bài học kinh nghiệm từ sự sụp đổ của Liên xô trước đây. Triển vọng của chủ nghĩa xã hội và phong trào công sản quốc tế" là công trình khoa học cấp bộ do tập thể cán bộ giảng dạy, nghiên cứu trong và ngoài Học viện đảm nhiệm nghiên cứu biên soạn.

Dựa trên sự phân tích, đánh giá một cách tương đối có hệ thống các thành tựu và những sai lầm, biến dạng của chủ nghĩa xã hội ở Liên xô, các tác giả đã cố gắng thủ lý giải những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự sụp đổ của Liên xô, từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, chỉ rõ sự ảnh hưởng to lớn của sự tan rã Liên xô đối với thế giới và đặc biệt là đối với vận mệnh chủ nghĩa xã hội, phong trào công sản công nhân quốc tế hiện nay.

Liên xô sụp đổ là một trong những sự kiện bước ngoặt quan trọng bậc nhất của lịch sử thế kỷ XX. Tính chất phức tạp và quy mô ảnh hưởng rộng lớn của sự kiện này đòi hỏi cần phải có thời gian để nghiên cứu một cách công phu, toàn diện. Song, với thời gian chưa nhiều, tập thể tác giả với 12 bản báo cáo khoa học đã tạo một kết cấu nội dung tương đối logic trong công trình nghiên cứu của mình.

Bằng cách tiếp cận lịch sử, phân tích lý luận và thường xuyên đối chiếu với thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên xô, công trình này đã bước đầu đề cập đến sự tan rã Liên bang Xô viết trên các bình diện kinh tế, chính trị-xã hội, quân sự, văn hoá, QHQT;

Đề đúc rút thành những bài học kinh nghiệm, dự báo triển vọng của chủ nghĩa xã hội, phong trào công sản công nhân quốc tế cũng như xu hướng vận động của cục diện quốc tế hiện nay.

*

* *

Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết là một thực thể chính trị và kinh tế-xã hội. Bởi vậy, mọi sự nghiên cứu nó chỉ ít, cũng phải bắt đầu bằng việc khảo sát đặc điểm hình thành của chính thực thể đó. Công trình khoa học của chúng tôi được mở đầu bằng sự phân tích những đặc điểm của sự ra đời chủ nghĩa xã hội ở Liên xô. Trên những nét bao trùm, có thể nêu ra 3 đặc điểm sau:

Thứ nhất, sự ra đời nước Nga xã hội chủ nghĩa là kết quả của quá trình đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản trong điều kiện chủ nghĩa tư bản độc quyền. Bằng những luận cứ lịch sử, chúng tôi đã chứng minh rằng nước Nga đầu thế kỷ XX là nơi tập trung các mâu thuẫn của hệ thống đế quốc chủ nghĩa, là khâu yếu nhất của hệ thống này và cách mạng xã hội chủ nghĩa trở thành nhiệm vụ thực tiễn trước mắt. Lịch sử đã vận động theo lôgic của nó - cái lôgic mà nếu thoát ly khỏi hoàn cảnh nước Nga và thế giới lúc đó, thì rất dễ bị coi là phi lý. Ngày 7 tháng 11 năm 1917, cách mạng xã hội chủ nghĩa - hình thức cao nhất của đấu tranh giai cấp giữa vô sản và tư sản - đã nổ ra và thắng lợi ở nước Nga. Không những chỉ sự ra đời này, mà cả quá trình hơn 70 năm tồn tại và phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Liên xô, trước hết và chủ yếu, là thành quả của cuộc đấu tranh "ai thắng ai" gay go, khốc liệt, mà đã từng hơn một lần phải đối bằng sinh mạng của hàng chục triệu người con ưu tú.

Đấu tranh giai cấp không hề kết thúc bằng việc tạo ra hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, mà chỉ khi nào giai cấp vô sản thế giới hoàn thành triệt để sứ mệnh lịch sử của mình - xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội - ở tất cả các nước. Rất tiếc, do chủ

quan trọng đánh giá tình hình và tương quan lực lượng, phong trào công sản qtnói chung và Liên xô nói riêng đã vội vàng tuyên bố về sự thắng lợi hoàn toàn, triệt để của chủ nghĩa xã hội và đồng thời loại trừ khả năng phục hồi của chủ nghĩa tư bản. Đại hội VIII các Xô viết toàn Liên xô (1936); Đại hội XXI Đảng công sản Liên xô (1959) và Hội nghị đại biểu các Đảng công sản và công nhân quốc tế (1960) đã phạm phải sai lầm trên. Điều này đã dẫn đến sự mất cảnh giác, xem thường các lực lượng chống đối mang tính chất thù địch giai cấp từ bên trong, nhân nhượng, thoả hiệp vô nguyên tắc với kẻ thù, coi nhẹ và từng bước từ bỏ đấu tranh giai cấp chống chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc.

Thứ hai, chủ nghĩa xã hội ở Liên xô ra đời gắn liền với chiến tranh đq. Thực tế lịch sử đã chứng minh tính chính xác của dự đoán của Các Mác, Ph.Ăng ghen và V.I.Lênin về sự tiêu vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản trong chiến tranh, bao gồm cả chiến tranh "đối ngoại", thế giới, và chiến tranh "đối nội", nội chiến. chiến tranh thế giới II, một mặt đã làm uy tín của Liên xô xã hội chủ nghĩa tăng lên rõ rệt; mặt khác, tạo điều kiện cho một loạt nước xã hội chủ nghĩa ra đời. Chính đặc trưng này đã là tiền đề thực tế cho tư tưởng "tả khuynh" xuất hiện và tồn tại dai dẳng trong phong trào công sản quốc tế dùng chiến tranh làm phương tiện chủ yếu, thậm chí duy nhất, để giải quyết vấn đề "ai thắng ai". Duy trì ngân sách quân sự lớn, chấp nhận chạy đua vũ trang, mở rộng ngành công nghiệp quốc phòng ngay cả khi đã đạt được thế cân bằng chiến lược-quân sự với Mỹ, là một sai lầm bắt nguồn từ căn bệnh "tả khuynh" này.

Bản chất của chủ nghĩa xã hội là hoà bình. Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội ở Liên xô thông qua chiến tranh được quyết định một cách khách quan bởi cuộc đấu tranh chính trị. chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị bằng biên pháp bạo lực. tất cả những nguyên lý này, từ đầu thập kỷ 80 trở lại đây, đã bị lãnh đạo chóp

bu Đảng công sản Liên xô diễn giải một cách phiến diện bằng tư duy chính trị mới, ưu tiên lợi ích nhân loại, xoá nhoà ranh giới giai cấp và, trên thực tế, phản bội lợi ích giai cấp của giai cấp vô sản. Sai lầm nghiêm trọng khi giải quyết mối qh giữa chiến tranh, hoà bình và cách mạng là nguyên nhân quan trọng trực tiếp làm cho chủ nghĩa xã hội sụp đổ ở Liên xô và Đông Âu.

Thứ ba, giai cấp vô sản Nga giành chính quyền từ một nước tư bản chủ nghĩa phát triển trung bình về kinh tế. V.I. Lenin vĩ đại và Đảng Bôn-sê-vích quang vinh đã hoàn toàn đúng đắn khi không đợi cho chủ nghĩa tư bản Nga phát triển chín muồi rồi mới làm cách mạng xã hội chủ nghĩa, mà đã tổ chức, lãnh đạo quần chúng lật đổ chính quyền phản động, xây dựng chính quyền cách mạng công-nông-binh để từng bước phát triển đất nước về các mặt. Hoàn toàn ý thức được hoàn cảnh đặc thù của đất nước Xô viết, V.I Lenin đã mạnh dạn và kiên quyết áp dụng chính sách kinh tế mới (NEP) mà về thực chất là sự thay đổi cơ bản và toàn diện về chủ nghĩa xã hội. Quan điểm của lãnh tụ thiên tài về thời kỳ quá độ, về các khâu trung gian, về sự kết hợp các mặt đối lập, về vai trò vị trí của chủ nghĩa tư bản nhà nước, về chế độ hợp tác hoá, về phát triển và cải tạo các thành phần kinh tế, về chính sách thuế lương thực..., đã bị các thế hệ kế tục của Người liên tục từ bỏ. Thay vào đó họ đã duy trì tới mức không thể tưởng tượng nổi chính sách tập trung quan liêu bao cấp trong kinh tế. Năng suất lao động và hiệu quả kinh tế trong sản xuất, kinh doanh của Liên xô trừ một hai thập kỷ đầu tiên, ngày càng thua kém chủ nghĩa tư bản.

Chủ nghĩa xã hội chỉ trở thành và sẽ dĩ trở thành khoa học khi được cấy trên một mảnh đất hiện thực. Các nhà lãnh đạo Liên xô, trong nhiều thập kỷ, đã không nhận thức đầy đủ hiện thực kinh tế của chính đất nước mình, nên đã vạch ra những chiến lược mang nặng tính chủ quan, duy ý chí. Sự biến dạng, khủng hoảng, đổ vỡ của mô hình chủ nghĩa xã hội ấy có thể cắt nghĩa được từ sai lầm này.

Trước khi vạch ra những sai lầm, biến dạng cơ bản của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên xô trên từng lĩnh vực, chúng tôi dành phần II trình bày những thành tựu đã đạt được trong sự nghiệp cách mạng vĩ đại đó.

Thành tựu đầu tiên là đã bằng thủ nghiệm lịch sử cụ thể chứng minh khả năng, sự cần thiết và tất yếu của quá trình giai cấp vô sản thủ tiêu chế độ áp bức, bóc lột để xây dựng chế độ tự do, bình đẳng. Lịch sử của Liên xô và Đông Âu xã hội chủ nghĩa đã xác nhận hùng hồn rằng từ Công xã Pa-ri 1871, tiến bộ xã hội và văn minh nhân loại không còn chấp nhận cách mạng tư sản và chủ nghĩa tư bản. Chính quyền Xô viết đã cải tạo trật tự xã hội cũ, xây dựng cơ sở vật chất cho một xã hội mới không có bóc lột thông qua hàng loạt công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa trong công nghiệp, nông nghiệp, thủ công nghiệp... Công nhân, nông dân và các tầng lớp lao động khác đã thực sự tham gia công việc quản lý Nhà nước, quản lý xã hội. Chủ quyền và sự bình đẳng giữa các dân tộc, tình anh em và tính tự nguyện là những nguyên tắc hình thành của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết được ra đời tháng 12-1922. Toàn bộ những cơ sở của một chế độ mới đã bước đầu được tạo lập ở Liên xô. Đó là những tiền đề tiên tiến nền văn minh xã hội chủ nghĩa, nấc thang cao hơn chế độ tư bản.

Thành tựu thứ hai của chủ nghĩa xã hội là đã phát triển nước Nga nông nghiệp lạc hậu thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới, có nền khoa học-kỹ thuật tiên tiến chiếm lĩnh nhiều mũi nhọn quan trọng. Cuối thập kỷ hai mươi, nhà máy sản xuất máy kéo Vonga đã đạt công suất 40.000 chiếc/năm, bỏ xa toàn bộ Châu Âu và Mỹ. Vào những năm 60,70 Liên xô chiếm 1/5 sản lượng công nghiệp thế giới, bằng 80% sản lượng công nghiệp của Mỹ. Khoảng cách kinh tế Mỹ - Xô ngày càng bị thu hẹp. Trong lĩnh vực khoa học-kỹ thuật, Liên xô chiếm vị trí hàng đầu thế giới về số lượng các nhà khoa học và các bằng sáng chế phát minh; là nước đầu tiên đưa nhà máy điện nguyên tử vào hoạt động, đưa vệ tinh nhân tạo và con người vào vũ trụ.

Thành tựu thứ ba của Liên xô là đã mở đầu cho sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới. Trước cách mạng tháng Mười Nga, thế giới nằm gọn trong trật tự của chủ nghĩa tư bản. Sau chiến tranh thế giới thứ hai hàng loạt nước xã hội chủ nghĩa ra đời ở Đông Âu và Châu Á, đến 1959 được mở rộng sang bán cầu Tây bằng thắng lợi của cách mạng Cuba. Với tư cách là trụ cột của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, Liên xô đã giành một khoản ngân sách lớn cho lĩnh vực quốc phòng và phát triển lực lượng hạt nhân. Đến đầu thập kỷ 70 thế cân bằng chiến lược-quân sự Mỹ-Xô được hình thành. Sự cân bằng này về thực chất có ý nghĩa tiên công cách mạng, đồng thời làm thay đổi mối quan hệ quốc tế có lợi cho cao trào giải phóng dân tộc, phong trào hoà bình, cuộc đấu tranh vì dân sinh-dân chủ và văn minh loài người nói chung. Sự đối đầu giữa các nước lớn dần dần nhường chỗ cho hoà dịu tạo điều kiện thực hiện nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình giữa các nước có chế độ xã hội khác nhau và bình thường hoá các quan hệ quốc tế thông qua biện pháp chính trị.

Thành tựu thứ năm của chủ nghĩa xã hội ở Liên xô là thúc đẩy quá trình đấu tranh giải phóng giành độc lập dân tộc. Các dân tộc bị áp bức Á, Phi, Mỹ la tinh tìm gặp ở quê hương cách mạng tháng Mười niềm tin, tấm gương, kinh nghiệm, ủng hộ mọi mặt và giúp đỡ kịp thời trên con đường giải phóng khỏi chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa đế quốc. Đặc biệt, chiến tranh vệ quốc vĩ đại đã cứu toàn bộ loài người thoát khỏi thảm hoạ phát xít.

Lịch sử có thể có những bước quanh co, nhưng mọi công hiến lịch sử của Liên xô phải được ghi nhận một cách công bằng. Không những chỉ nhân dân Xô viết hiện nay đang bất bình trước những phát đạn bắn vào quá khứ, mà nhân loại tiến bộ nói chung đang phải trả giá cho sự biến mất của trật tự thế giới được cấu thành bởi hai hệ thống xã hội đối lập. PAX AMERICANA và những hành động sen đầm của nó chắc chắn sẽ làm mọi người đánh giá đúng hơn về những thành tựu của chủ nghĩa xã hội ở Liên xô.

Tìm nguyên nhân sụp đổ của Liên xô từ những sai lầm, biến dạng trên từng lĩnh vực của đời sống xã hội là một việc làm có giá trị lý luận và thực tiễn đối với phong trào cách mạng thế giới nói chung và cách mạng Việt nam nói riêng.

Trên lĩnh vực kinh tế sai lầm bao trùm và cơ bản nhất của Liên xô là duy trì lâu dài mô hình kinh tế tập trung quan liêu với sự độc quyền của nhà nước và kế hoạch hoá cao độ một cách nóng vội, ảo tưởng, áp đặt. Đây là sự giải quyết không biện chứng, không sáng tạo giữa kiến trúc thượng tầng với cơ sở hạ tầng, giữa chính trị và kinh tế. Là sự phủ định tính số một và vai trò quyết định cuối cùng của yếu tố kinh tế trong đời sống xã hội.

Sau khi V.I. Lênin qua đời, những tư tưởng định hướng cơ bản về mô hình kinh tế ~~tả / kinh~~ ^{xã hội} chủ nghĩa được thể hiện trong chính sách kinh tế mới, bị lãng quên. Mô hình kinh tế và chính sách kinh tế công sản thời chiến được biến thành vấn đề có tính nguyên tắc, quy luật của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hơn nữa khi Liên bang Xô viết hình thành (1922), mô hình kinh tế xã hội hoá thống nhất được máy móc áp dụng cả ở những nơi rất lạc hậu về kinh tế xã hội như vùng Trung Á. Những hạn chế và hậu quả của mô hình này được biểu hiện trong chế độ sở hữu, trong cơ cấu kinh tế, trong cơ cấu quản lý, trong lưu thông phân phối, v.v...

Với chương trình công nghiệp hoá 1926-1929 và chương trình nông nghiệp hoá 1929-1933, sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể đã cơ bản được xác lập trên cơ sở xoá bỏ mọi thành phần kinh tế khác. Đại hội XIV Đảng công sản Liên xô (1930) phát động cuộc tấn công của chủ nghĩa xã hội trên khắp các mặt trận, bất chấp mọi hậu quả xã hội, sinh thái, tư tưởng, tâm lý ... có thể xảy ra, để có thể từ 1937 đến 1942 củng cố chủ nghĩa xã hội, xây dựng chủ nghĩa công sản !

Trong thời gian dài, công tác kế hoạch hoá được xác định là trọng tâm của quản lý kinh tế, mang nặng tính chất áp đặt, mệnh